

Số: 15/KH-THCML

Cư M' Lan, ngày 31 tháng 8 năm 2023.

## **KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2023 -2024**

### **I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 và Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 4/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học;

Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học và Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 9 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2014;

Công văn số 3819 /BGDĐT-GDTH, ngày 31 tháng 7 năm 2023, V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Tiểu học năm học 2023-2024 của Bộ giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 2171/QĐ-BGDĐT ngày 28 tháng 7 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 1516/UBND ngày 10/8/2023 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Hướng dẫn số 1397/SGDĐT-GDTH-GDMN ngày 28/8/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023-2024;

Căn cứ vào tình hình thực tế của Nhà trường và địa phương;

Trường tiểu học Cư M' Lan xây dựng kế hoạch giáo dục tiểu học năm học 2023 - 2024 như sau:

### **II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2023-2024**

#### **1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương.**

Xã Cư Mlan được thành lập theo Nghị định 18/NĐ-CP, ngày 24/3/1998 của Chính phủ. Xã nằm về hướng Tây Nam của huyện Ea Súp, diện tích tự nhiên 27.458 ha, dân số 1422 hộ, 5307 khẩu gồm 15 thành phần dân tộc sinh sống trên địa bàn 8 thôn. Là một xã thuần nông, 95 % số hộ sống chủ yếu bằng nông nghiệp, điều kiện kinh tế xã hội còn hết sức khó khăn thể hiện trên các mặt như: Cơ sở hạ tầng chưa được đầu tư đúng mức, chưa tiếp cận được các nguồn vốn lớn nên chưa đáp ứng với điều kiện thực tiễn của địa phương, quy mô phát triển kinh tế còn nhỏ lẻ, việc tổ chức sản xuất của nhân dân còn mang tính tự phát, đất đai rộng, nhân dân canh tác chủ yếu là nông nghiệp và các loại cây ăn quả như xoài, mít, dưa ... đời sống nhân dân cơ bản còn gặp khó khăn. Là xã Vùng III theo Quyết định 861/QĐ-TTg, ngày

04/6/2021, phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 -2025.

Chương trình giáo dục phổ thông 2018 được xây dựng theo hướng mở, đảm bảo định hướng thống nhất và những nội dung giáo dục cốt lõi bắt buộc đối với học sinh toàn quốc, đồng thời trao quyền chủ động và trách nhiệm cho địa phương, nhà trường trong việc lựa chọn, bổ sung một số nội dung giáo dục và triển khai kế hoạch giáo dục phù hợp với đối tượng giáo dục và điều kiện của địa phương, của nhà trường, góp phần đảm bảo kết nối hoạt động của nhà trường và gia đình, chính quyền và xã hội.

Đảng và nhà nước coi giáo dục là quốc sách hàng đầu và có nhiều chính sách ưu tiên phát triển giáo dục. Có các chủ trương đúng đắn, phù hợp với giáo dục trong giai đoạn hiện nay. Các cấp lãnh đạo đã ban hành hệ thống văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ đầy đủ, kịp thời, cụ thể.

Các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm chăm lo đến công tác giáo dục; Các tổ chức xã hội, các đoàn thể và cá nhân đã tham gia tích cực vào công tác huy động các nguồn lực tạo môi trường giáo dục thuận lợi cho nhà trường.

Yêu cầu về chất lượng giáo dục của học sinh và phụ huynh ngày càng cao. Phụ huynh đã quan tâm đến việc học của con em và tạo điều kiện thuận lợi cho con em được học tập, luôn đồng thuận và ủng hộ, đồng thuận cao với kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Công nghệ thông tin phát triển mạnh giúp cho mọi tầng lớp nhân dân nắm bắt được thông tin về giáo dục nhanh, từ đó có sự thấu hiểu và chia sẻ đối với nhà trường trong quá trình triển khai nhiệm vụ dạy học và giáo dục.

### **1.1. Thuận lợi:**

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm của Huyện ủy, HĐND, Ủy ban nhân dân huyện, Phòng Giáo dục và Đào tạo, cấp ủy, chính quyền địa phương thị trấn Ea Súp và cha mẹ học sinh trong việc chăm lo cho công tác giáo dục tại địa phương.

Cơ sở vật chất nhà trường tương đối khang trang, sạch đẹp, trang thiết bị dạy học cơ bản đáp ứng việc dạy học, sinh hoạt, vui chơi của học sinh. Nhà trường được Đảng, nhà nước và các ban ngành quan tâm xây dựng phòng ở bán trú, nội trú cho học sinh có nhà ở xa trường.

Đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên có trình độ đạt chuẩn về trình độ chuyên môn; năng lực sư phạm khá tốt, năng động, sáng tạo, có nề nếp, ý thức kỷ luật trong việc xây dựng môi trường học thân thiện. Giáo viên chủ động, sáng tạo trong giảng dạy và các hoạt động của nhà trường. Đa số giáo viên ứng dụng công nghệ, các phương tiện dạy học hiện đại khi soạn giảng và lên lớp.

Học sinh được tạo điều kiện thuận lợi trong việc học tập ở nhà cũng như ở trường. Các em thích đến trường, tích cực tham gia các hoạt động học tập, phong trào và công tác xã hội. Việc giáo dục đạo đức, nhân cách, kỹ năng sống, định hướng nghề nghiệp và nề nếp cho học sinh được chú ý nhiều, lồng ghép giáo dục trong các buổi sinh hoạt tập thể, các câu lạc bộ buổi thứ hai, hoạt động ngoại khóa.

Học sinh có hoàn cảnh khó khăn của trường được Trung tâm tình nguyện Quốc gia phối hợp nhóm tình nguyện niềm tin tài trợ bữa ăn cho em ăn ở, bán trú nội trú tại trường nên chất lượng dạy – học ngày càng được nâng lên.

Trình độ dân trí nhân dân trên địa bàn từng bước được nâng lên, cha mẹ học sinh luôn quan tâm, tin tưởng và đồng hành với nhà trường trong mọi HĐ giáo dục.

## **1.2 Khó khăn:**

Trường nằm trong địa bàn dân cư nhiều gia đình lao động nghèo, khó khăn về kinh tế nên việc thực hiện chủ trương xã hội hóa giáo dục, đổi mới toàn diện nhà trường theo hướng hiện đại,... cũng còn nhiều hạn chế.

Một số cha mẹ học sinh có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên chưa dành thời gian quan tâm đến việc học của con em và thiếu sự phối hợp với giáo viên chủ nhiệm.

Chưa đủ các phòng học bộ môn, nhà đa chức năng nên chưa đáp ứng điều kiện cơ sở vật chất phục vụ cho công tác dạy học hiện nay.

Tình hình dân di cư ngoài chủ trương của nhà nước đến địa phương ngày càng đông chủ yếu là đồng bào dân tộc thiểu số ít người. (57,21 % số học sinh là dân tộc thiểu số thuộc dân di cư ngoài kế hoạch, nhà ở quá xa trường, các em thiếu sự quan tâm chăm sóc của bố mẹ). Một số cha mẹ học sinh có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên chưa dành thời gian quan tâm đến việc học của con em và thiếu sự phối hợp với giáo viên chủ nhiệm.

Trường hiện thiếu giáo viên môn tiếng Anh và 01 nhân viên y tế học đường.

## **2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2023-2024**

### **2.1 Đặc điểm học sinh của trường**

Năm học 2023-2024 nhà trường có 21 lớp với 627 học sinh, trong đó có 299 nữ; dân tộc: 360, nữ dân tộc: 166 em. học sinh con hộ nghèo 135 em.

Trường có 2 điểm, Điểm trường chính tại trung tâm xã gồm có 14 lớp 444 học sinh, điểm trường thôn Bình Lợi có 7 lớp, 185 học sinh.

Học sinh dân tộc thiểu số ít người của trường thuộc dân di cư ngoài kế hoạch của nhà nước đến làm ăn tại các tiểu khu 280, 286, 276, 295 và Thôn Bình Lợi có 343 (54.7%) đời sống nhân dân rất khó khăn.

Thực hiện dạy học 9 buổi/tuần đối với tất cả các lớp. Bên cạnh các môn tự chọn tổ chức dạy tăng cường các môn học Toán, Tiếng Việt, hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống,... cho học sinh. Đa số các em đều chăm ngoan, tích cực học tập và rèn luyện, hăng say các hoạt động tập thể.

Tổ chức triển khai các hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường, lồng ghép thực hiện nội dung giáo dục địa phương. Các tiết trải nghiệm hàng tuần như sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt tập thể lớp, dạy trong tài liệu học ở khối lớp 1, 2, 3;4. Riêng khối 5 tổ chức các HĐ sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt tập thể lớp.

Các buổi chiều thứ 6 hàng tuần dành để sinh hoạt chuyên môn tổ khối, chuyên môn toàn trường, phụ đạo cho học sinh chưa hoàn thành môn học hoặc bồi dưỡng học sinh năng khiếu, tổ chức Câu lạc bộ, sân chơi khác cho học sinh.

### **2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý**

Cán bộ quản lý của trường gồm 3 đồng chí đều có trình độ đào tạo Đại học, trình độ lý luận chính trị: Trung cấp; là những người có năng lực, linh hoạt, dám nghĩ dám làm và dám chịu trách nhiệm trong công việc chung. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng. Nhiệt tình, năng động, sáng tạo trong quản lý.

Tỉ lệ GV/lớp là 1.52 % đảm bảo dạy 2 buổi/ ngày theo CTGDPT 2018. Hầu hết đội ngũ giáo viên đạt trình độ Chuẩn; 04 giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh; 02 giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp Tỉnh; 01 giáo viên là giáo viên phổ thông cốt cán thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

### **2.3 Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học**

\*Tổng số phòng học: 21

Nhà hiệu bộ: 01. Nhà bếp: 01. Phòng ở học sinh bán trú và nội trú: 12.

Phòng tin: 01, phòng thư viện: 01. Phòng thiết bị: 01.

Các lớp học đều được trang trí đúng quy định, được trang bị đầy đủ bàn ghế 18 bộ bàn ghế học sinh, đèn, quạt, bản đồ đúng tiêu chuẩn, 01 bộ bàn ghế giáo viên, 01 tủ đựng học cụ, bảng từ chống lóa,

\*Về thiết bị dạy học và công nghệ:

Đồ dùng dạy học, thiết bị hỗ trợ giáo viên trong quá trình giảng dạy được đưa về lớp cho giáo viên quản lý và sử dụng.

Có 22 lớp được trang bị 22 ti vi thông minh. Ngoài ra, trường còn 20 đàn Ooc gan hỗ trợ hoạt động giảng dạy Âm nhạc và các hoạt động giáo dục khác.

Các thiết bị dạy học hiện có và mua sắm bổ sung, thiết bị dạy học tự làm cơ bản đáp ứng việc dạy và học khi triển khai thực hiện CTGDPT 2018.

Trường hiện có 14 máy vi tính giảng dạy môn Tin học và 6 máy tính văn phòng. 4 laptop phục vụ chuyên môn.

Bộ phận văn phòng đều được trang bị đầy đủ các trang thiết bị phục vụ cho công việc theo quy định.

100% học sinh đều có đầy đủ sách giáo khoa, sách tiếng Anh và dụng cụ học tập cần thiết và học sinh đều học 2 buổi/ngày.

Phòng thư viện có 3 máy phục vụ bạn đọc, 01 ti vi thông minh, có các loại sách tham khảo, truyện đọc, có hệ thống mạng internet.

Có nhà vệ sinh riêng cho CB-GV, NV và HS.

Tuy nhiên, hệ thống máy vi tính kết nối mạng Internet tại phòng thư viện, phòng tin còn hạn chế, chưa đầy đủ theo quy định; phòng khoa học và công nghệ chưa có thiết bị,

- Cơ sở vật chất phục vụ bán trú.

Trường có 12 phòng ở bán trú, nội trú, có 01 nhà bếp. 2 nhà vệ sinh bán trú

Các phòng ở bán trú, nội trú có điện, quạt, giường ngủ cho HS.

Có máy nóng lạnh phục vụ HS sử dụng.

### **III.MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2023-2024**

#### **1. Mục tiêu chung**

Chủ động, tích cực, kịp thời trong công tác tham mưu và tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 (Chương trình giáo dục phổ thông 2006) đối với lớp 5.

Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; thực hiện tham mưu kịp thời đào tạo, bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để có đủ giáo viên, bảo đảm chất lượng dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

Chú trọng thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp và đảm bảo

cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học; coi trọng công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

## 2. Chỉ tiêu cụ thể

2.1 Chỉ tiêu về phẩm chất, năng lực học sinh sẽ đạt được sau khi kết thúc một năm học đối với từng khối lớp:

\* Chỉ tiêu về Phẩm chất Khối 1, 2, 3,4:

Lớp	TS	Yêu nước			Nhân ái			Chăm chỉ			Trung thực			Trách nhiệm		
		Tốt	Đạt	CCG	Tốt	Đạt	C CG	Tốt	Đạt	CCG	Tốt	Đạt	CCG	Tốt	Đạt	CCG
Khối 1	140	140			140			119	21		140			140		
Khối 2	133	133			133			114	19		133			133		
Khối 3	125	125			125			107	18		125			125		
Khối 4	120	120			120			102	18		120			120		
<b>Tổng</b>	518	518			518			442	76		518			518		

\* Chỉ tiêu về Phẩm chất Khối 5

Lớp	TS	Chăm học, chăm làm			Tự tin, trách nhiệm			Trung thực, kỉ luật			Đoàn kết, yêu thương		
		Tốt	Đạt	CCG	Tốt	Đạt	CCG	Tốt	Đạt	CCG	Tốt	Đạt	CCG
Khối 5	109	90	19		109			109			109		
<b>Tổng</b>	109	90	19		109			109			109		

\* Chỉ tiêu về Năng lực Khối 1, 2, 3, 4

Lớp	TS	Tự chủ - Tự học			Giao tiếp - Hợp tác			Giải quyết vấn đề và sáng tạo		
		Tốt	Đạt	CCG	Tốt	Đạt	CCG	Tốt	Đạt	CCG
Khối 1	140	119	21		119	21		120	20	
Khối 2	133	114	19		113	20		114	19	
Khối 3	125	107	18		120	15		107	18	
Khối 4	120	102	18		106	14		100	20	
<b>Tổng</b>	518	442	76		448	70		441	77	

\* Chỉ tiêu về Năng lực Khối 5

Lớp	TS	Tự phục vụ, tự quản			Hợp tác			Tự học và giải quyết vấn đề		
		Tốt	Đạt	CCG	Tốt	Đạt	CCG	Tốt	Đạt	CCG

Khối 5	109	90	19		90	19		90	19	
<b>Tổng</b>	109	90	19		90	19		90	19	

2.2 Số lượng, chất lượng các môn học và hoạt động giáo dục nhà trường cam kết thực hiện trong năm học:

STT	Môn học	HTT	Hoàn thành	CHT	Tổng số
1	Toán	375	233	19	627
2	Tiếng Việt	373	234	20	627
3	Đạo đức	400	227		627
4	Tự nhiên và xã hội	251	147		398
5	Khoa học	135	94		229
6	Lịch sử và Địa lý	124	105		229
7	Âm nhạc	387	240		627
8	Mĩ thuật	395	232		627
9	Kỹ thuật	70	39		109
10	GDTC/Thể dục	390	237		627
11	Ngoại ngữ	327	280	20	627
12	TH&CN/Tin học	184	170		354
13	Hoạt động trải nghiệm	430	88		518

- Học sinh hoàn thành chương trình lớp học: Đạt tỷ lệ trên 96%.

- Học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học: Đạt tỷ lệ 100%.

#### IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRONG NĂM HỌC

##### 1. Phân phối, thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục *(Phụ lục 1.1)*

TT	Hoạt động giáo dục	Số tiết lớp 1			Số tiết lớp 2			Số tiết lớp 3			Số tiết lớp 4			Số tiết lớp 5		
		Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2
<b>1. 1. Môn học/hoạt động giáo dục bắt buộc</b>																
1	Tiếng Việt	420	216	204	350	180	170	245	126	119	245	126	119	280	144	136
2	Toán	105	54	51	175	90	85	175	90	85	175	90	85	175	90	85
3	Ngoại ngữ 1							140	72	68	140	72	68			
4	GDCD/ Đạo đức	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
5	Tự nhiên và xã hội	70	36	34	70	36	34	70	36	34						
6	Lịch sử và địa lý										70	36	34	70	36	34
7	Khoa học										70	36	34	70	36	34
8	Tin học và công nghệ							70	36	34	70	36	34	70	36	34
9	Giáo dục thể chất	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
10	Nghệ thuật	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34			
11	Thủ công/ kỹ thuật													35	18	17
12	Mỹ thuật													35	18	17
13	Âm nhạc													35	18	17
14	Hoạt động trải nghiệm	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	70	36	34

<b>1. 2. Môn học tự chọn</b>																
<b>1 Môn học tự chọn</b>																
1	Ngoại ngữ 1 (lớp 1, 2)	70	36	34	70	36	34							70	36	34
<b>1.3. Hoạt động củng cố, tăng cường (Số tiết tăng cường buổi học thứ 2 của mỗi môn học và HĐGD với hình thức linh hoạt)</b>																
1	Tăng cường Toán	35	18	17	35	18	17	35	18	17				35	18	17
2	Tăng cường Tiếng việt	70	36	34	70	36	34	35	18	17	35	18	17	35	18	17
3	Tiết đọc thư viện	35	18	17	35	18	17	35	18	17						
4	KNS + ATGT + HĐTT	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
<b>TỔNG</b>		1120	576	544	1120	576	544	1120	576	544	1120	576	544	1120	576	544

## 2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

### 2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học (Phụ lục 1.2)

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
Tháng 9	Truyền thống nhà trường	- Tìm hiểu về truyền thống nhà trường - Tìm hiểu về Tết tình thân - Ngoại khóa về múa lân, xếp mâm ngũ quả, phá cỗ	- Hoạt động trải nghiệm - Ngoại khóa	Tuần 1 Tuần 2 Tuần 3	Tổng phụ trách, giáo viên chủ nhiệm	Giáo viên bộ môn, nhân viên, cha mẹ học sinh



				Tuần 4		
Tháng 10	Mẹ và cô giáo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thi sưu tầm, kể những câu chuyện, biểu diễn bài hát về bà, mẹ và cô giáo</li> <li>- Phong trào nói lời hay ý đẹp</li> <li>- Rèn kỹ năng sống: Tự chăm sóc bản thân</li> </ul>	Hoạt động trải nghiệm Ngoại khóa	Tuần 1 Tuần 2 Tuần 3  Tuần 4	Tổng phụ trách, giáo viên chủ nhiệm	Giáo viên bộ môn, nhân viên, cha mẹ học sinh
Tháng 11	Biết ơn thầy cô giáo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hát về thầy cô</li> <li>- Trang trí lớp học</li> <li>- Viết thư thể hiện sự biết ơn thầy cô</li> </ul>	Hoạt động trải nghiệm Ngoại khóa Hội thi	Tuần 1 Tuần 2 Tuần 3 Tuần 4	Tổng phụ trách, giáo viên chủ nhiệm	Giáo viên bộ môn, nhân viên, cha mẹ học sinh
Tháng 12	Uống nước nhớ nguồn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hát về chú bộ đội</li> <li>- Tham quan đại đội C11</li> <li>- Thi vẽ tranh về chú bộ đội</li> <li>- Mời bộ đội về kể chuyện, ôn truyền thống ngày thành lập QĐNDVN 22.12</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoạt động trải nghiệm</li> <li>- Ngoại khóa</li> <li>- Hội thi</li> </ul>	Tuần 1 Tuần 2 Tuần 3 Tuần 4	Tổng phụ trách, giáo viên chủ nhiệm	Giáo viên bộ môn, nhân viên, cha mẹ học sinh
Tháng 1	Mùa xuân của em	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trồng cây</li> <li>- Chăm sóc vườn hoa</li> <li>- Tổ chức hoạt động trải nghiệm gói bánh chưng vui Tết Nguyên đán, trò chơi dân gian</li> <li>- Dân vũ tập thể</li> </ul>	Hoạt động trải nghiệm Ngoại khóa	Tuần 1 Tuần 2 Tuần 3 Tuần 4	Tổng phụ trách, giáo viên chủ nhiệm	Giáo viên bộ môn, nhân viên, cha mẹ học sinh

Tháng 2	Quê hương em	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham quan cảnh đẹp quê hương em</li> <li>- Dọn vệ sinh trường, lớp; một số nơi công cộng ở quê hương em</li> <li>- Hát, múa các bài dân ca</li> </ul>	Hoạt động trải nghiệm Ngoại khóa	Tuần 1 Tuần 2 Tuần 3 Tuần 4	Tổng phụ trách, giáo viên chủ nhiệm	Giáo viên bộ môn, nhân viên, cha mẹ học sinh
Tháng 3	Tiến bước lên đoàn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tìm hiểu về Đoàn TNCSHCM.</li> <li>- Thi các trò chơi dân gian,</li> <li>- Quà tặng mẹ em</li> <li>- Tổ chức ngày hội thiếu nhi vui khỏe.</li> <li>Tổ chức ngày hội STEM</li> </ul>	Hoạt động trải nghiệm Ngoại khóa Hội thi	Tuần 1 Tuần 2  Tuần 3 Tuần 4 Tuần 4	Tổng phụ trách, giáo viên chủ nhiệm  CM – Tổ CM	Giáo viên bộ môn, nhân viên, cha mẹ học sinh  GVCN-GVBM
Tháng 4	Chào mừng ngày giải phóng miền Nam	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phong trào món quà chia sẻ</li> <li>- Hát mừng ngày 30/4</li> <li>- Ngày Hội đọc sách</li> </ul>	Hoạt động trải nghiệm Ngoại khóa Hội thi	Tuần 1  Tuần 2 Tuần 3 Tuần 4	Tổng phụ trách, giáo viên chủ nhiệm	Giáo viên bộ môn, nhân viên, cha mẹ học sinh
Tháng 5	Cháu ngoan bác Hồ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thi kể chuyện về bác Hồ</li> <li>- Thi vẽ tranh Bác Hồ với thiếu nhi</li> <li>- Rèn kỹ năng vui chơi an toàn trong mùa hè</li> </ul>	Hoạt động trải nghiệm Ngoại khóa Hội thi	Tuần 1  Tuần 2 Tuần 3 Tuần 4	Tổng phụ trách, giáo viên chủ nhiệm	Giáo viên bộ môn, nhân viên, cha mẹ học sinh

**2.2 Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường:**

<b>ST T</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Hoạt động</b>	<b>Đối tượng/Quy mô</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Địa điểm</b>
1	<b>Bán trú</b>	Ăn – nghỉ ngơi Giờ trưa	Học sinh từ khối 1 đến khối 5 (theo số lượng PHHS đăng kí đầu năm)	Từ 10g30 – 13g30 hàng ngày trong tuần	Tại trường
2	<b>Nội trú</b>	Ăn - nghỉ Tự học buổi tối Tự phục vụ, sinh hoạt	Học sinh từ khối 1 đến khối 5 (theo số lượng PHHS đăng kí đầu năm)	Từ 16 giờ 30 – 6 Giờ sáng hôm sau	Tại trường
3	<b>Nghi thức Đội</b>	Tập trống, nghi lễ	Học sinh từ khối 3 - 5	Từ 16g30 đến 17g30 hàng ngày trong tuần	Phòng SH Đội

**3. Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục đối với điểm trường (Thực hiện như trường chính)**

**4. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2023-2024 và kế hoạch giáo dục môn học, hoạt động giáo dục:**

Thực hiện đúng biên chế năm học theo Quyết định số 1516/QĐ-UBND, ngày 10/8/2023 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Ngày khai giảng năm học mới: 05/9/2023.

Học kỳ I: Từ 05/9/2023 đến trước ngày 15/01/2024 (có ít nhất 18 tuần thực học, còn lại dành cho hoạt động khác).

Học kỳ II: Từ 15/01/2024 đến trước ngày 25/5/2024 (có ít nhất 17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác); (Các ngày nghỉ lễ, tết thực hiện theo quy định của luật lao động và các văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch UBND tỉnh.)

Ngày kết thúc năm học trước ngày 31 tháng 5 năm 2024.

Xét hoàn thành Chương trình tiểu học và bàn giao chất lượng tiểu học cho THCS xong trước ngày 30/6/2024.

Căn cứ vào điều kiện thực tế thời gian trong năm học (Các ngày nghỉ lễ theo qui định trùng vào các ngày học, có kế hoạch học bù vào các ngày nghỉ khác).

Tại trường tiểu học Cư M'lan thời gian thực hiện chương trình năm học 2023-2024 cụ thể như sau:

**4.1. Đối với khối lớp 1**

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (Phụ lục 1.4 kèm theo)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 1 (Phụ lục 2 kèm theo)

## **4.2. Đối với khối lớp 2 và các lớp khác tương tự như đối với khối lớp 1)**

### **V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

#### **1. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, học liệu**

Tham mưu UBND huyện đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị dạy học để thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018 theo quy định của Bộ GDĐT; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục, kiên quyết không để tình trạng “*thiết bị đến trường mà không ra lớp*”; rà soát nhu cầu và có kế hoạch mua sắm bổ sung thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình quy định; thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học Rà soát, đề xuất nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo quy định. Việc mua sắm thiết bị dạy học phải bảo đảm công khai, minh bạch theo đúng quy định của Luật giá và các văn bản có liên quan.

Tăng cường tự làm và sử dụng thiết bị, học liệu, phần mềm, bài giảng điện tử phục vụ dạy học; tổ chức thi tự làm và sử dụng đồ dùng dạy học; sử dụng có hiệu quả thiết bị được mua sắm; “*không để tình trạng thiết bị đến trường mà không ra lớp*”.

Thực hiện nhân rộng mô hình thư viện thân thiện trường tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị; vận dụng triển khai một cách linh hoạt và hiệu quả theo các văn bản của Sở GDĐT; sắp xếp bố trí nhân viên thư viện đúng chuyên môn; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về tổ chức hoạt động đọc sách; linh hoạt bố trí tiết đọc thư viện trong tuần; thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của thư viện như: bố trí góc thư viện hoặc tủ sách thư viện lớp học, tủ sách dùng chung; mở rộng không gian đọc sách; luân chuyển sách; kết nối thư viện trường với thư viện địa phương; đổi mới hoạt động mượn trả sách; đa dạng hóa các hình thức giới thiệu sách; đa dạng hóa các hoạt động khuyến khích đọc; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng; huy động mọi nguồn lực để xây dựng CSVC, mua sắm thiết bị, SGK và các tài liệu tham khảo cho thư viện để hỗ trợ đặc lực cho GV, học sinh trong thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức tham quan, học tập kinh nghiệm; đề xuất kiểm tra công nhận danh hiệu thư viện đạt chuẩn, thư viện tiên tiến gắn với xây dựng trường chuẩn quốc gia.

## **2. Thực hiện công tác đội ngũ:**

Tổng số CB-GV-NV: 41 đ/c (trong đó) Nữ 36 đ/c; dân tộc: 3; Biên chế: 40 đ/c; Hợp đồng: 01 đ/c

Trong đó: Ban giám hiệu : 03 đ/c, Nữ: 03 đ/c Giáo viên: 33 đ/c:

Giáo viên tiểu học: 26 đ/c , 01 GV Anh văn, 01 GV hát nhạc, 01 GV Mỹ thuật, 01 GV TPT ; 01 GV Thể dục, 02 GV Tin học -CN

NV: 05 đ/c. Trong đó: Kế toán 01 đ/c, Văn thư Thủ quỹ 01 đ/c, Thiết bị 01; thư viện 01 đ/c. Bảo vệ 01 đ/c

Đảng viên : 26 đ/c (chiếm 63,41% / tổng số CBGVNV). Trong đó Đảng viên chính thức: 25 đ/c, Đảng viên dự bị: 01 đ/c; quần chúng học qua lớp cảm tình Đảng: 01 đ/c

Đoàn viên : 13 đ/c ( chiếm 31,70% / tổng số). Nữ 11 đ/c; dân tộc: 0 đ/c. Trong đó đảng viên 07. Đảng viên chính thức: 07 đ/c, Đảng viên dự bị: 0 đ/c.

Trình độ chuyên môn cán bộ, giáo viên: Đại học: 35 đ/c (chiếm tỉ lệ 97,22% tổng số), Cao đẳng 01 đ/c (chiếm tỉ lệ 2,78% tổng số) .

### *2.1 Thực hiện linh hoạt các giải pháp bố trí, sử dụng giáo viên*

Thực hiện rà soát, bố trí, sử dụng giáo viên bảo đảm đủ giáo viên dạy đúng, đủ các môn học theo quy định; khắc phục tình trạng thiếu hoặc bố trí, sử dụng giáo viên không phù hợp với chuyên ngành đào tạo đối với cấp tiểu học; Tham mưu với các cấp để bảo đảm có đủ giáo viên dạy học các môn Tiếng Anh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT<sup>1</sup>;

Bố trí giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo, chuẩn nghề nghiệp đảm nhiệm dạy học phù hợp cho từng môn học và phân công, sử dụng cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lí bảo đảm hiệu quả hoạt động của tổ bộ môn, quy chế sinh hoạt chuyên môn, nhà trường.

### *2.2. Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lí giáo dục*

Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lí và giáo viên cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng tại địa phương theo phương thức bồi dưỡng trực tuyến, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường để nâng cao năng lực nghề nghiệp giáo viên; tiếp tục triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

Dự kiến phân công giáo viên dạy học lớp 5 năm học 2024-2025 để tập trung bồi dưỡng để sẵn sàng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

---

<sup>1</sup> Công văn số 371/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 26/01/2021 của Bộ GDĐT về chuẩn bị giáo viên Tiếng Anh, Tin học từ năm học 2022-2023 cấp tiểu học; Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

### **3.Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông**

#### **3.1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học**

Duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lí; chủ động các phương án tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với học sinh và điều kiện thực tiễn, đề phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh tại địa phương, nhà trường.

Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kĩ năng sống cho học sinh; công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

#### **3.2 Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục**

\*Đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4:

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 Từ lớp 1đến lớp 4 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn đối với cấp tiểu học đã được Bộ GDĐT, Sở GDĐT ban hành, cụ thể:

Đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; đảm bảo tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày (9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần), mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

\* Đối với lớp 5

Trên cơ sở Chương trình giáo dục phổ thông 2006, nhà trường chủ động xây dựng và thực hiện đối lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh để chủ động tiếp cận với Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Thực hiện xây dựng kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục;tổ chức sinh hoạt chuyên môn nhằm bảo đảm mỗi giáo viên nắm vững mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục và nội dung bài học, chủ đề học tập được thiết kế trong sách giáo khoa, đặc điểm địa phương, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường và đặc điểm đối tượng học sinh; tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh, an toàn giao thông, phòng chống thiên tai và bảo vệ môi trường,

giáo dục bảo tồn động vật hoang dã bị đe dọa tuyệt chủng,...

Trên cơ sở kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục đã được xây dựng, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy, đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp; điều chỉnh thời lượng thực hiện; nguồn học liệu và thiết bị dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp đánh giá; xây dựng phân phối chương trình dạy học linh hoạt phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện tổ chức dạy học, bảo đảm các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất.

\* Tổ chức dạy ngoại ngữ

- Đối với lớp 1 và lớp 2: tiếp tục triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn bảo đảm các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Đối với lớp 3 và lớp 4: triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tiếng Anh bắt buộc, bảo đảm tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn ngoại ngữ và các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT<sup>2</sup>.

- Đối với lớp 5: tiếp tục triển khai Chương trình Tiếng Anh tự chọn theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006 sử dụng sách giáo khoa, tài liệu dạy học theo quy định của Bộ GDĐT.

- Đẩy mạnh thực hành ngoại ngữ qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, hoạt động tạo môi trường ngoại ngữ ngoài lớp học, các sân chơi, giao lưu cho học sinh.

\* Tổ chức dạy học môn Tin học

- Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho 100% học sinh lớp 3, lớp 4 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT<sup>3</sup>.

- Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT; tạo cơ hội cho học sinh lớp 1, lớp 2 được tiếp cận giáo dục Tin học.

- Thực hiện dạy môn Tin học tự chọn theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006, đối với học sinh lớp 5. khi thực hiện cần có những giải pháp tiếp cận Chương trình môn Tin học trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 một cách linh hoạt, phù hợp trên cơ sở tinh giản Chương trình giáo dục phổ thông 2006 đối với môn Tin học tạo điều kiện tốt nhất cho học sinh tiếp cận, học tập môn Tin học ở lớp 6.

---

<sup>2</sup> Môn Tiếng Anh thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông môn Tiếng Anh ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 về Chương trình giáo dục phổ thông và Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học; môn tiếng Nhật, tiếng Pháp theo Thông tư số 19/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021 ban hành chương trình giáo dục phổ thông môn Ngoại ngữ 1 Tiếng Nga, Tiếng Nhật, Tiếng Pháp, Tiếng Trung Quốc; môn tiếng Hàn theo Quyết định số 712/QĐ-BGDĐT ngày 09/02/2021 ban hành chương trình giáo dục phổ thông môn Tiếng Hàn và Tiếng Đức – ngoại ngữ 1, hệ 10 năm thí điểm.

<sup>3</sup> Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học.

*\* Tăng cường tiếng Việt cho học sinh vùng dân tộc thiểu số*

Tiếp tục thực hiện kế hoạch triển khai Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025”

Sử dụng tài liệu Tăng cường Tiếng Việt đối với các lớp 1, lớp 2 và lớp 3. Linh hoạt sử dụng phương pháp dạy học tăng cường tiếng Việt dành cho học sinh dân tộc thiểu số trong dạy học các môn học.

*\* Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn*

Nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật, xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật tại địa phương theo Luật Người khuyết tật 2010 và các văn bản<sup>4</sup> quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật. Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; được học hòa nhập, được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân. Việc tổ chức dạy và học cho học sinh khuyết tật phải được thực hiện trên cơ sở kế hoạch giáo dục phù hợp với nhu cầu và khả năng của học sinh khuyết tật.

*\* Tổ chức dạy học giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018*

- Sử dụng tài liệu Địa phương Đăk Lăk đối với các lớp 1, lớp 2 và lớp 3 theo văn bản hướng dẫn của Sở và phòng giáo dục. Tổ chức dạy học lồng ghép hoạt động giáo dục, và tích hợp dạy học các môn học hoạt động giáo dục.

- Tổ chức dạy học mạch nội dung giáo dục “Địa phương em” theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và sách giáo khoa được lựa chọn đối với môn Lịch sử và Địa lí lớp 4.

**4. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá**

*4.1 Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học*

Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp mô hình trường học mới<sup>5</sup>; dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột; dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới; đổi mới phương pháp dạy ; dạy học tích hợp các nội dung giáo dục linh hoạt với các hình

<sup>4</sup> Quyết định số 1190/QĐ-TTg ngày 05/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2030; Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật; Thông tư số 15/2019/TT-BGDĐT ngày 30/8/2019 ban hành Quy định chuẩn quốc gia về chữ nổi Braille cho người khuyết tật và Thông tư số 17/2020/TT-BGDĐT ngày 29/6/2020 ban hành Quy định Chuẩn quốc gia về ngôn ngữ ký hiệu cho người khuyết tật; Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02/01/2019 của Bộ LĐTB&XH quy định về xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật.

<sup>5</sup> Công văn số 4068/BGDĐT-GDTrH ngày 18/8/2016 về việc triển khai mô hình trường học mới từ năm học 2016-2017 và Công văn số 3459/BGDĐT-GDTrH ngày 08/8/2017 về việc rà soát, bảo đảm các điều kiện thực hiện mô hình trường học mới.



thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường, trong đó quan tâm đến nội dung lồng ghép giáo dục quốc phòng và an ninh; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học, tham khảo các bài giảng trên truyền hình, kho học liệu số dùng chung của Bộ GDĐT<sup>6</sup> để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

Thực hiện tăng cường Tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt Chuyên môn

#### *4.2 Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá*

Đối với học sinh lớp 5 tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT<sup>7</sup>. Đối với học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT<sup>8</sup>.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề và tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022

### **5. Triển khai giáo dục STEM**

Tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo định hướng của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT với những yêu cầu cụ thể như sau:

Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, tổ chức hội nghị chuyên đề, đánh giá, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm.

Quan tâm bố trí nguồn kinh phí, trang bị cơ sở vật chất để bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục STEM phù hợp với điều kiện của địa phương theo quy định; thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM. Trong quá trình triển khai thực hiện giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định.

### **6. Công tác dự giờ, thao giảng, chuyên đề, kiểm tra nội bộ, sinh hoạt tổ chuyên môn:**

Chế độ dự giờ: Dự giờ 2 tiết/GV/tháng.

Thao giảng: 2 tiết/GV/năm.

<sup>6</sup> Địa chỉ website: <https://www.youtube.com/@igiaoduc>

<sup>7</sup> Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học; Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT.

<sup>8</sup> Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

Tham gia Chuyên đề theo sự phân công của TT hoặc PHT

Kiểm tra nội bộ: 60% GV/năm.

Áp dụng dự giờ đột xuất với tất cả giáo viên.

Tổ khối trưởng: Kiểm tra HSSS của GV theo định kì 01 lần/tháng từ ngày 22 đến ngày 26 hàng tháng, riêng giáo án phải duyệt trước một tuần trước khi giáo viên dạy.

Họp tổ 2 tuần 1 lần, thực hiện tốt việc đổi mới sinh hoạt chuyên môn.

**\* Lưu ý:** Tổ khối trưởng sắp xếp thời gian để dự giờ giáo viên trong tổ khối.

Giáo viên lên lớp phải có đủ hồ sơ chuyên môn, thực hiện ghi chép nhận xét và đánh giá hiệu quả để nắm bắt được từng đối tượng học sinh, điều chỉnh hợp lý từng hoạt động giảng dạy phù hợp trình độ học sinh và sự chuẩn bị của GV. Kết hợp hài hoà các hình thức và phương pháp tổ chức dạy học sao cho giờ học trên lớp nhẹ nhàng và có hiệu quả cao, tuyệt đối không dạy quá tải, giảm yêu cầu học thuộc lòng, nhớ máy móc nhiều sự kiện, số liệu, câu văn, bài văn mẫu; coi trọng thực hành vận dụng, khuyến khích khả năng sáng tạo của học sinh. Cần hướng dẫn và rèn luyện cho học sinh kỹ năng ghi vở và khả năng tự học.

Tổ chức dạy học theo hướng hoạt động, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh. Chủ động thực hiện dạy học phân hóa theo các nhóm đối tượng học sinh trong cùng một lớp đảm bảo phù hợp với từng đối tượng.

### **7. Tổ chức lựa chọn, triển khai sách giáo khoa**

Sử dụng bộ SGK lớp 1, lớp 2, lớp 3, Lớp 4 được UBND tỉnh phê duyệt và nhà trường đã đề xuất lựa chọn. Thực hiện đúng quy trình lựa chọn sách giáo khoa lớp 5 năm học 2023 - 2024 và trang bị sách giáo khoa, tài liệu tham khảo trong trường tiểu học theo quy định; tham gia bồi dưỡng, tập huấn sử dụng sách giáo khoa theo kế hoạch.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phân công thực hiện**

#### **1.1. Đối với Hiệu trưởng**

- Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục nhà trường, Kế hoạch giáo dục Stem và triển khai thực hiện kế hoạch, chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt công tác truyền thông trong giáo dục và thực hiện chương trình GDPT 2018; làm tốt công tác tham mưu về xây dựng CSVN, bổ sung trang thiết bị dạy học.

- Xây dựng và phát động thi đua xây dựng trường học Xanh - Sạch - khoẻ
- An toàn. Kế hoạch tổ chức Bán trú, nội trú.
  - Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục.
  - Chỉ đạo tổ chức các hoạt động bồi dưỡng đội ngũ.
  - Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường.

- Ra các quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.

- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

- Chỉ đạo trực tiếp khối 1, khối 2 và khối 3, lớp 4 thực hiện chương trình GDPT 2018, kiểm tra đánh giá. Tham gia sinh hoạt chuyên môn tổ khối kịp thời điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp đặc thù của địa phương.

- Chỉ đạo trực tiếp công tác lựa chọn sách giáo khoa lớp 5 năm học 2024-2025.

- Tham mưu UBND xã, phòng giáo dục và đào tạo, UBND huyện xây dựng, sửa chữa cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, thiết bị phục vụ công tác bán trú, xây dựng trường tiểu học dân tộc bán trú.

## **1.2. Đối với phó hiệu trưởng**

- Chỉ đạo trực tiếp khối 1,2,3,4 thực hiện chương trình GDPT 2018, Khối 5 thực hiện chương trình hiện hành.

- Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường để đảm bảo dạy học 9 buổi/tuần với 32 tiết cho tất cả các khối lớp. Thời khóa biểu phải đảm bảo ưu tiên người học không gây quá tải cho HS.

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, các lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Xây dựng các hoạt động NGLL, HĐ trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng HS có năng khiếu, phụ đạo HS nhận thức chậm và các hoạt động và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục và phân công giáo viên dạy cụ thể.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học .Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường, tổ chức ngày hội STEM, ngày hội đọc sách; đổi mới phương pháp dạy học.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

- Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường để đảm bảo dạy học 9 buổi/ tuần. Thời khóa biểu phải đảm bảo ưu tiên người học không gây quá tải cho học sinh.

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Chỉ đạo tổng phụ trách đội cùng các tổ khối trưởng xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm; kế hoạch giáo dục học sinh khuyết tật và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục và phân công giáo

viên dạy cụ thể.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường về dạy học các môn học lớp 1; đổi mới phương pháp dạy học.

- Chỉ đạo trực tiếp kế hoạch STEM, Tổ chức Ngày Hội STEM
- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

### **1.3. Đối với tổ trưởng tổ chuyên môn**

- Xây dựng và triển khai kế hoạch của tổ chuyên môn.  
- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo đúng quy định tập trung sinh hoạt chuyên đề và sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Đặc biệt chú ý đến nội dung đổi mới phương pháp dạy học và việc lựa chọn nội dung dạy học, những vấn đề vướng mắc trong thực hiện chương trình lớp 1.

- Thực hiện công tác thăm lớp dự giờ, góp ý rút kinh nghiệm các giờ dạy và thực hiện bồi dưỡng GV của tổ.

- Thực hiện công tác kiểm tra đánh giá các hoạt động chuyên môn theo sự phân công.

- Tổng hợp các chất lượng giáo dục của tổ theo kế hoạch.

- Tổ chức các hoạt động GDNGLL, hoạt động trải nghiệm , Sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học Stem,

- Tổ chức mỗi học kì 1 bài học STEM, Đăng kí tham gia Ngày hội STEM.

### **1.4. Đối với Tổng phụ trách Đội**

- Kết hợp với phó hiệu trưởng và các bộ phận, xây dựng kế hoạch tổ chức các HĐNGLL. Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường và các yếu tố liên quan để chủ động xây dựng kế hoạch về các buổi trải nghiệm thực tế cho HS để tham mưu với lãnh đạo nhà trường triển khai thực hiện có hiệu quả. Kế hoạch phải đảm bảo rõ ràng về mục đích ý nghĩa, địa chỉ cụ thể các điểm đến; dự kiến kinh phí thực hiện và thành phần tham gia cùng HS; lộ trình và thời gian (bắt đầu-kết thúc).

- Thành lập các ban của liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.
- Xây dựng tiêu chí thi đua của liên đội.

### **1.5. Đối với giáo viên:**

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.
- Thực hiện nghiêm túc mọi quy chế chuyên môn.
- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.
- Kết hợp với nhà trường, Liên đội tham gia các hoạt động NGLL trong và ngoài nhà trường.
- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.

- Sẵn sàng đề xuất những nội dung cần thiết, liên quan đến việc tổ chức dạy học và các hoạt động khác với nhà trường để mang lại hiệu quả tốt nhất cho đơn vị.

- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tích cực đổi mới ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, ứng dụng chuyển đổi số đặc biệt là sử dụng các phần mềm dạy học trực tuyến; Lưu trữ hồ sơ số sách Điện tử,

### **1.6. Đối với nhân viên phụ trách Thư viện, Thiết bị**

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

- Khuyến khích HS tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

- Tham mưu với lãnh đạo trường về kế hoạch Tổ chức Ngày hội đọc sách. ( Về thời điểm? về cách tổ chức? Thành phần cần phối hợp để tổ chức?.....) để bảo đảm hiệu quả hoạt động.

### **1.7. Nhân viên phụ trách công tác Văn thư, Kế toán, y tế học đường**

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của văn thư, kế toán trường học; Tham kịp thời với Hiệu trưởng công tác tài chính, việc mua sắm các trang thiết bị phục vụ việc dạy và học; Thực hiện lưu trữ đầy đủ các công văn, kế hoạch, thông tư, chỉ thị... chỉ đạo của các cấp trên theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động y tế trong năm học; Xây dựng kế hoạch mua sắm các trang thiết bị y tế, các loại thuốc phục vụ cho việc hỗ trợ chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh; Triển khai tuyên truyền đến học sinh các bệnh thường gặp và cách phòng tránh bệnh học đường, Phòng chống dịch COVID 19 , đậu mùa ... phối hợp trạm y tế lập danh sách và tuyên truyền học sinh tiêm chủng.

## **2. Công tác kiểm tra, giám sát**

- Kiểm tra chuyên môn: Theo kế hoạch tháng.

- Kiểm tra hoạt động dạy học kết hợp với đánh giá giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học.

- Thực hiện xuyên suốt trong cả năm học; đánh giá xếp loại vào cuối tháng 5/2023.

- Kiểm tra nội bộ: Theo kế hoạch.

- Kiểm tra chuyên đề: Theo kế hoạch tháng.

- Kiểm tra các hoạt động GDNGLL: Theo kế hoạch tháng.

## **3. Chế độ báo cáo**

- Hàng tháng, bộ phận chuyên môn tổng kết công tác tháng và lập kế hoạch

cho tháng tới;

- Sơ kết từng học kỳ;
- Tổng kết chuyên môn;
- Báo cáo theo yêu cầu của ngành.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục năm học 2023 – 2024, của trường TH Cư M' Lan. Các tổ chuyên môn căn cứ để xây dựng kế hoạch cá nhân nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu kế hoạch đề ra. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc thì liên hệ trực tiếp Ban giám hiệu để thống nhất và thực hiện.

***Nơi nhận:***

- Phòng GDĐT (để BC)
- Ban đại diện CMHS (phối hợp);
- Tổ trưởng chuyên môn; GV (T/h)
- Lưu: hồ sơ, VT./

**HIỆU TRƯỞNG**

Trần Thị Thủy